

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 22-9-2020  
V/v tranh chấp xác định cha cho con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Phượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thị Mão

Ông Vũ Văn Khang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hằng- Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 157/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp xác định Cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 338/TB-TA ngày 11/8/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị D; nơi cư trú: Số 10 Đ7 phường Đ, quận N, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt Th; nơi cư trú: Số 120/191 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Châu Gia V; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số 34 (số cũ 08) đường T, phường T, quận T, thành phố H1; đã bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tuyên bố mất tích số 11/2018/QĐDS-ST ngày 17/01/2018; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2020, bản tự khai nguyên đơn chị Trương Thị D trình bày:

Năm 1996, chị và anh Châu Gia V kết hôn. Do cuộc sống chung không hạnh phúc, anh Châu Gia V thường xuyên đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của chị vì chị không sinh được con trai, quá sợ hãi nên từ năm 2006 chị đã bế con về Hải Phòng sinh sống, chị và anh V sống ly thân không còn quan hệ về tình cảm, cũng như kinh tế, từ đó trở đi chị cũng không liên lạc, biết tin tức anh V làm gì, ở đâu. Trong thời gian sống ly thân từ năm 2006 với anh Châu Gia V thì từ năm 2013 chị có quan hệ tình cảm và có thai với anh Nguyễn Viết Th.

Ngày 20/11/2014, chị đã sinh hai con gái tại bệnh viện Phụ sản Hải Phòng theo giấy chứng sinh số 017306, quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 dự định đặt tên con Nguyễn Thị A và con dự định đặt tên Nguyễn Thị B theo giấy chứng sinh số 017307, quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014.

Năm 2016, chị D có đơn xin ly hôn anh Châu Gia V. Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án số 973/2016/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2016 giữa chị D và anh V.

Sau đó, chị Trương Thị D yêu cầu Tuyên bố anh Châu Gia V mất tích. Ngày 17/1/2018 Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tuyên bố mất tích đối với anh Châu Gia V theo Quyết định số 11/2018/QĐST-ST.

Ngày 21/6/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh đã xử, tại Bản án số 607/2018/HNGĐ-ST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị D được ly hôn với anh Châu Gia V; về con chung: Có một con chung là Châu Thúy B, sinh ngày 21/3/1998 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Ngày 31/3/2020, chị D sinh tiếp 01 con trai tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng dự định đặt tên Nguyễn Thành Đ, theo giấy chứng sinh số 03459, quyền số 35/2020 cấp ngày 04/04/2020.

Nay, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp và để có cơ sở làm giấy khai sinh cho ba con của chị, nên chị đã đi giám định ADN, vì vậy, chị đề nghị Tòa án xác định các con Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/1014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/1014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 do chị sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

\* Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/6/2020, bị đơn anh Nguyễn Viết Th trình bày:

Anh Nguyễn Viết Th xác nhận trước đây chị D và anh V là vợ chồng, do mâu thuẫn vợ chồng nên từ năm 2006 chị D và anh V đã ly thân. Trong thời gian sống ly thân anh và chị D có quan hệ tình cảm và chị D có thai với anh Th. Ngày 21/6/2018 Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh đã xử cho chị Trương Thị D và Châu Gia V ly hôn. Tại Bản án số 607/2018/HNGĐ-ST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh thể hiện: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị D được ly hôn với anh Châu Gia V; về con chung: Có một con chung là Châu Thúy B, sinh ngày 21/3/1998 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Trong thời gian chị D sống ly thân với anh V từ năm 2006, thì anh và chị D có quan hệ tình cảm, có thai và hiện vẫn ăn ở, chung với nhau từ thời gian đó đến nay. Ngày 20/11/2014, chị D đã sinh hai con gái tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng theo giấy chứng sinh số 017306, quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 dự định đặt tên con Nguyễn Thị A và con dự định đặt tên Nguyễn Thị B theo giấy chứng sinh số 017307, quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014; ngày 31/3/2020, chị D sinh tiếp 01 con trai tại bệnh viện Phụ sản Hải Phòng dự định đặt tên Nguyễn Thành Đ, theo giấy chứng sinh số 03459, quyền số 35/2020 cấp ngày 04/04/2020. Cả ba con do chị D sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

Để làm giấy khai sinh cho ba con cũng như trách nhiệm của anh đối với các con, nên anh đã giám định ADN và kết quả ADN xác định: Cháu Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án xác định các con trên là con đẻ của anh.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Châu Gia V: Đã bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định tuyên bố mất tích số 11/2018/QĐDS-ST ngày 17/01/2018.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Châu Gia V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ niêm yết các văn bản của Tòa án như Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Châu Gia V vắng mặt, không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không lấy được lời khai của anh Châu Gia V.

Tòa án đã thu thập chứng cứ của hai bên gia đình chị D và anh Th: Xác nhận chị Trương Thị D và anh Nguyễn Viết Th có quan hệ tình cảm có thai, và vẫn ăn ở với nhau từ năm 2013 cho đến nay. Hiện đã có ba con chung là cháu Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

- Tại Bản Kết luận giám định: Số KQADN 09522020 ngày 11/5/2020 của Công ty TNHH Viện Công nghệ DNA kết quả thể hiện: “Người có mẫu ghi tên Nguyễn Viết Th có quan hệ huyết thống Cha- con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; theo giấy chứng sinh số 017306 quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 với độ tin cậy 99,99999%”.

- Tại Bản Kết luận giám định: Số KQADN 09522020 ngày 11/5/2020 của Công ty TNHH Viện Công nghệ DNA kết quả thể hiện: “Người có mẫu ghi tên Nguyễn Viết Th có quan hệ huyết thống Cha- con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014; theo giấy chứng sinh số 017307 quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 với độ tin cậy 99,99999%”.

- Tại Bản Kết luận giám định: Số KQADN 09522020 ngày 11/5/2020 của Công ty TNHH Viện Công nghệ DNA kết quả thể hiện: “Người có mẫu ghi tên Nguyễn Viết Th có quan hệ huyết thống Cha- con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020; theo Giấy chứng sinh số 03459 quyền số 35/2020 cấp ngày 04/4/2020 với độ tin cậy 99,99999%”.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn chị Trương Thị D, bị đơn anh Nguyễn Viết Th vắng mặt đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, tại hồ sơ đã có bản tự khai và vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xác định các con Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Châu Gia V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa; quyết định hoãn phiên tòa.

\* Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn, bị đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Châu Gia V không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu do đương sự cung cấp và chứng cứ do Tòa án thu thập chứng cứ trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xác định cha cho con, đề nghị Hội đồng xét xử: Xác định các con là Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th, sinh năm 1966; về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn anh Nguyễn Viết Th phải nộp 300.000 đồng phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Viết Th cư trú tại địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án;

- Về sự vắng mặt của các đương sự:

[2] Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Trương Thị D, anh Nguyễn Văn Th vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; anh Châu Gia V đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Trương Thị D, anh Nguyễn Văn Th, anh Châu Gia V theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Xét chị Trương Thị D và anh Châu Gia V là vợ chồng, do cuộc không có hạnh phúc nên từ năm 2006 chị D và anh V đã ly thân. Trong thời gian sống ly thân thì từ năm 2013 chị D và anh Nguyễn Văn Th có quan hệ tình cảm và có thai và hiện vẫn đang ăn ở cùng nhau từ đó đến nay. Ngày 21/6/2018, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh đã xử cho chị Trương Thị D và Châu Gia V

ly hôn. Tại Bản án số 607/2018/HNGĐ-ST ngày 21/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống chị D và anh Th sinh được ba con là Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014, theo giấy chứng sinh số 017306 quyền số 174/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014, giấy chứng sinh số 017307 quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020, theo Giấy chứng sinh số 03459 quyền số 35/2020 cấp ngày 04/4/2020, đều thể hiện là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th. Tại các Bản kết luận giám định của Công ty TNHH Viện Công nghệ DNA đều khẳng định: Con Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014, giấy chứng sinh số 017306 quyền số 174/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014, giấy chứng sinh số 017307 quyền số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014 và con Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020, giấy chứng sinh số 03459 quyền số 35/2020 cấp ngày 04/4/2020, có quan hệ huyết thống Cha - con với anh Nguyễn Viết Th, độ tin cậy 99,9999%.

[4] Từ phân tích và đánh giá như trên, Hội đồng xét xử xét: Căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị D về việc xác định Cha cho con: Xác định các con Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014 và Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020 là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị D về việc xác định Cha cho con.**

Xác định các con là: Nguyễn Thị Diệp N, sinh ngày 20/11/2014, giấy chứng sinh số 017306 quyển số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014; Nguyễn Thị Diệp A, sinh ngày 20/11/2014, giấy chứng sinh số 017307 quyển số 174/2014 cấp ngày 01/12/2014; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 31/3/2020, giấy chứng sinh số 03459 quyển số 35/2020 cấp ngày 04/4/2020, của Bệnh viện Phụ sản, thành phố Hải Phòng do chị Trương Thị D sinh ra là con đẻ của anh Nguyễn Viết Th.

**2. Về án phí:** Anh Nguyễn Viết Th phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo đối với bản án:**

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bích Phượng**

**HÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bích Phượng**